

Án số: 149/2019/HS-ST
Ngày 04 -9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH , TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị An

Bà Bùi Phương Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa Ông Lại Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 145/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 152/QĐXX-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng Hữu H**, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn C, xã X, thành phố B, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Hữu H (đã chết) và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ tháng 02/2016 đến tháng 01/2018 tham gia nghĩa vụ quân sự, năm 2014 có hành vi xúi giục người khác đánh nhau nên bị Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính bằng hình thức Cảnh cáo; bị bắt theo lệnh truy nã, tạm giữ từ ngày 01/6/2019, tạm giam từ ngày 04/6/2019, trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1982, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 22, tổ 36A, khu tái định cư L, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1987, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn C, xã X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Bùi Tiến Đ, sinh năm 1996, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Thôn H, xã P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

* Người làm chứng: Anh Nguyễn Phúc T, sinh năm 1999, (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số nhà 22, Tổ 36A, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 09/8/2018, sau khi uống rượu và hát karaoke ở khu vực thị trấn V, tỉnh B, Bùi Văn T đã rủ Bùi Tiến Đ, Phạm Văn T và Phùng Hữu H đến nhà anh Phạm Văn Q để đánh anh Q và đòi nợ tiền cho anh Trần Văn Q, sinh năm 1987, trú tại: Số nhà 195, đường T, tổ 19, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình là bạn quen biết của Bùi Văn T. Cả nhóm đồng ý nên Bùi Văn T bảo Bùi Tiến Đ về nhà lấy “đồ”, Bùi Tiến Đ về nhà mình lấy 02 tuýp sắt, dài khoảng 1,5 mét, đầu tuýp có hàn miếng sắt hình tam giác rồi quay lại chỗ mọi người đứng chờ, Bùi Văn T và Phạm Văn T mỗi người cầm 01 tuýp sắt nêu trên. Sau đó Bùi Tiến Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ đen, không có biển số chờ Bùi Văn T; Phùng Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen, không có biển số chờ Phạm Văn T. Khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày, cả nhóm đi đến khu vực trước nhà anh Q, quan sát thấy nhà anh Q đóng cửa, phía trước có để 01 ô tô Mazda 6, màu trắng, biển số 30E - 315.92, Bùi Tiến Đ điều khiển xe đi chậm, khi đi qua nhà anh Q khoảng 15 mét thì nghe thấy tiếng kính vỡ. Lúc này Bùi Tiến Đ dừng xe cùng với Bùi Văn T quay lại nhìn thì thấy Phạm Văn T đang dùng tuýp sắt đập vỡ kính phía sau của xe ô tô Mazda 6 rồi lên xe Phùng Hữu H chở đi. Thấy vậy, Bùi Văn T bảo Bùi Tiến Đ quay xe lại chỗ ô tô, cách khoảng 5 mét thì Bùi Tiến Đ dừng xe, Bùi Văn T cầm tuýp sắt chọc liên tiếp vào kính chắn gió phía trước, kính cửa phụ phía trước bên phải và đập vỡ gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô. Phùng Hữu H chở Phạm Văn T quay lại, Phạm Văn T tiếp tục cầm tuýp sắt đập 01 nhát làm vỡ kính chắn gió phía trước của xe ô tô. Anh Q nghe tiếng kính vỡ chạy ra ban công tầng 2 kiểm tra thì thấy 04 người lên 02 xe mô tô bỏ chạy. Khi về tới khu vực cánh đồng Vông, thuộc thôn L, xã A, huyện T, tỉnh Thái Bình, Bùi Văn T và Phạm Văn T ném 02 chiếc tuýp sắt xuống mương nước bên cạnh đường rồi cả nhóm ra về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KLGD-CATP ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: “Tổng giá trị tài sản theo đề nghị của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tại văn bản yêu cầu định giá tài sản số 40, ngày 11/9/2018 là: 50.688.120 đồng”. Theo kết quả

điều tra xác định các thiệt hại như: Xe ô tô có sơn các vị trí: cánh cửa trước lái; ba đồ sôc trước; tay lái; cánh cửa sau lái; hông sau lái, ba đồ sôc sau; pavole lái; phục hồi cửa sau lái, pavole lái có tổng số tiền 7.3360.000 đồng là thiệt hại do xe ô tô bị hư hỏng trước đó, không liên qua đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra ngày 09/8/2018 là: 43.328.120 đồng.

Sau khi sự việc xảy ra, Phùng Hữu H và Phạm Văn T bỏ trốn.

Bản án số 97/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã tuyên Bùi Văn T, Bùi Tiến Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, phạt Bùi Văn Đạt 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; Bùi Văn T 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng thời hạn tính từ ngày tuyên án, (bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Ngày 01/6/2019, Phùng Hữu H bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Tại cơ quan điều tra, bị hại: Anh Phạm Văn Q khai như sau: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09/8/2018, tại gia đình nhà anh, anh có nghe thấy tiếng kính vỡ nên anh ra ban công xem thì thấy có 04 thanh niên đi trên 02 xe mô tô (hiệu Sirius và hiệu Exciter) đều không đeo biển số xe. Anh nhìn thấy 02 thanh niên ngồi su 02 xe mô tô mỗi người trên tay cầm 01 phóng lộn dài khoảng 02m (tuýp sắt, đầu gắn lưỡi dao bầu) đang đập kính trước, gương chiếu hậu bên phải xe ô tô hiệu Mazda 6, màu sơn trắng, biển số 30E-315.92 của anh, sau đó nhóm thanh niên lên xe bỏ chạy. Anh Q đến cơ quan điều tra để trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa ngày 18/6/2019, Bùi Văn T, Bùi Tiến Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo giống như lời khai nhận tội của bị cáo Phùng Hữu H tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

Tại cơ quan điều tra, người làm chứng: Anh Nguyễn Phúc T khai: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 09/8/2018, tại gia đình anh có nghe tiếng va chạm lớn ở bên ngoài nên anh chạy ra quan sát thấy 02 thanh niên đi trên xe máy hiệu Exciter (xe không treo biển số) dừng lại trước cửa nhà anh Phạm Văn Q, người ngồi sau trên tay cầm 01 đoạn tuýp gắn lưỡi dao xuống xe đi đến xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6, màu sơn trắng, biển số 30E-31592 để trước cửa nhà anh Q chém vào kính chắn gió trước nhưng bị trượt, chém vào gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô thì gương bị gãy, tiếp theo có 02 thanh niên đi trên xe máy hiệu Sirius (xe không treo biển số) đến, người ngồi sau xuống xe trên tay cầm 01 đoạn tuýp gắn lưỡi dao đến chém vào kính chắn gió phía trước của xe ô tô nêu trên, sau đó 4 thanh niên lên 2 xe máy cùng nhau điều khiển xe bỏ đi.

Bản Cáo trạng số 152/CT - VKSNDTPTB ngày 08/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Phùng Hữu H về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Khoảng 15 giờ 55 phút ngày 09/08/2018, tại trước cửa số nhà 22, tổ 36A, phường L, thành phố B, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phùng Hữu H đã cùng Bùi Văn T, Bùi Tiến Đ, Phạm Văn T thực hiện hành vi dùng tuýp sắt đập nhiều nhất làm vỡ kính chắn gió phía trước, phía sau, kính cửa phụ phía trước bên phải và gương chiếu hậu bên phải chiếc xe ô tô hiệu Mazda 6, biển số 30E - 315.92 của anh Phạm Văn Q. Tổng giá trị tài sản thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị can gây ra là 43.328.120 đồng. Kiểm sát viên phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, không có chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Hữu H phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù thời hạn tù tạm giữ từ ngày 01/6/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không đặt ra giải Q trong vụ án này.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật vì vậy bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không tranh luận về tội danh và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa. Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, Q định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Các tài liệu, chứng cứ do Điều tra viên và Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và đó là các tài liệu, chứng cứ hợp pháp chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Hữu H. Các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về các hành vi, Q định tố tụng của những người tiến hành tố tụng

và cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, Q định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố; lời khai nhận tội của Bùi Văn T, Bùi Tiến Đ; Đơn trình báo và lời khai của bị hại; Lời khai của người làm chứng; Biên bản đọc dữ liệu hình ảnh camera; Biên bản xác định địa điểm và truy tìm vật chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường và Biên bản sơ đồ hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Biên bản bắt người đang bị truy nã. Bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, bị cáo phải nhận thức rõ hành vi dùng tuýp sắt để đập lên xe ô tô thì sẽ gây ra hư hỏng cho xe, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến hậu quả là vỡ kính chắn gió phía trước, phía sau, kính cửa phụ phía trước bên phải và gương chiếu hậu bên phải chiếc xe ô tô Mazda 6, biển số 30E-315.92 của anh Phạm Văn Q, giá trị thiệt hại là 43.328.120 đồng. Giá trị thiệt hại đó phù hợp với dấu hiệu định khung hình phạt cơ bản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Điều 178 - Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản quy định: “1. *Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*a) *Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm;*b) *Đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*c) *Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;*d) *Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;*đ) *Tài sản là di vật, cổ vật ; 2. ...* ». Như vậy, hành vi của bị cáo Phùng Hữu H đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 152/CT - VKSNDTP ngày 08/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi đó đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Điều đó tạo lên sự bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Tuy nhiên xét nguyên nhân và điều kiện để bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị người khác rủ rê nên đã tiếp nhận ngay ý chí và điều khiển xe mô tô chở Phạm Văn T để Phạm Văn T cùng Bùi Văn T trực tiếp làm hư hỏng tài sản của anh Phạm Văn Q. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có sự phân công, tổ chức giữa các bị cáo và bị cáo Hiền thực hiện với vai trò giúp sức. Theo đó cần thiết phải xét xử bị cáo Phùng Hữu H nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, tuy nhiên sau phi phạm tội bị cáo bỏ trốn sau đó bị bắt theo lệnh truy nã, việc bị cáo bỏ trốn đã gây khó

khẩn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử nên cần xem xét khi lượng hình. Song, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện góp số tiền 10.000.000 đồng cho Bùi Văn T để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi Q định hình phạt.

[5]. Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử cần Q định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là phạt tù có thời hạn - buộc bị cáo cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Đối với Bùi Văn T, Bùi Tiến Đ đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử tại bản án số 97/2019/HS-ST ngày 18/6/2019. Đối với Phạm Văn T bỏ trốn hiện tại không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình đã truy nã nhưng chưa có kết quả, hiện cơ quan điều tra đã Q định tách vụ án hình sự khi nào bắt được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[7]. Về giải Q trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã được giải Q tại bản án số 97/2019/HS-ST ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nên không phải giải Q tại bản án này.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố bị cáo Phùng Hữu H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phùng Hữu H 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/6/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không phải giải Q tại bản án này.

3. Về án phí: Buộc các bị Phùng Hữu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Án tuyên công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/9/2019. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có 15 ngày kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình , tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hân